

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ DẦU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST

Ngày: 27-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ DẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Đào

2. Bà Trần Ánh Nhạn

Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Mỹ Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Lam - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 01 năm 2021, tại Tòa án nhân dân Huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2021/HSST ngày 07 tháng 01 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 01 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Hồ Đức H, sinh năm 1995, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký NKTT và nơi cư trú hiện nay: ấp X, xã P, Huyện G, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ Văn T và bà Tạ Thanh T; Vợ con chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 01-02-2019, bị Công an xã P phạt 750.000 đồng về hành vi tụ tập đông người gây mất trật tự công cộng, nộp phạt xong ngày 14-02-2019. Bị cáo bị tạm giữ ngày 02-11-2020, đến ngày 11-11-2020 được trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.(bị cáo tại ngoại có mặt).

2. Võ Thành L, sinh năm 1986, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp M, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn H và bà Đồng Thị D; Vợ: Đoàn Thị Mỹ H; Có 01 người con sinh năm 2009; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 02-11-2020, đến ngày 11-11-2020 được trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.(Bị cáo tại ngoại có mặt).

3. Nguyễn Văn H, sinh năm 1972, tại tỉnh Tiền Giang; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: ấp M, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị N; Vợ Lê Thị H; Có 02 người con lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh

năm 2008; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 02-11-2020, đến ngày 11-11-2020 được trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt).

4. Nguyễn Văn Ha (H), sinh năm: 1971, tại tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay:, khu phố R, thị trấn G, Huyện G , tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Đ; Vợ Lê Thị Kim T; Có 02 người con lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1992. Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 02-11-2020, đến ngày 11-11-2020 được trả tự do và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.(Bị cáo tại ngoại có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Đoàn Thị Mỹ H, sinh năm: 1988.

Địa chỉ: ấp M, xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.(có mặt).

2. Ông Trần Văn D, sinh năm: 1964.

Địa chỉ: ấp B, xã P, huyện G, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoản 11 giờ 30 phút ngày 02-11-2020, các bị cáo Nguyễn Văn H, Võ Thành L, Hồ Đức H và Nguyễn Văn Ha đến quán cà phê G thuộc ấp B, xã P , huyện G, tỉnh Tây Ninh, để trao đổi mua bán mít. Tại đây sau khi mua bán mít xong, L rủ Ha, H, H đánh bạc thắng thua bằng tiền. H đi vào bên trong quán lấy bộ bài tây loại 52 lá đem ra để cùng nhau đánh bạc. Khi tham gia đánh bạc, Ha sử dụng 600.000 đồng, H sử dụng 2.200.000 đồng, H sử dụng 3.740.000 đồng, L sử dụng 2.220.000 đồng để đánh bạc.

Hình thức đánh bạc là bài cào 03 lá, làm cái xoay vòng, mỗi người làm cái 03 ván xong thì chuyển cho người kế tiếp, người tham gia thắng thua với người làm cái. Nếu bài của người tham gia có số nút lớn hơn người làm cái thì người tham gia thắng và ngược lại, mỗi ván người tham gia đặt thấp nhất 20.000 đồng và cao nhất 50.000 đồng.

Đến 13 giờ 45 phút cùng ngày, Ha, H, H và L đang đánh bạc thắng thua bằng tiền, trong đó: Ha thua 140.000 đồng, H thua 50.000 đồng, H thua 90.000 đồng, L thắng 280.000 đồng thì Công an xã P đến bắt quả tang. Công an thu giữ tại chiếu bạc 52 lá bài tây; thu giữ số tiền trên người của các bị cáo dùng đánh bạc gồm: Ha 460.000 đồng, H 2.150.000 đồng, H 3.650.000 đồng, L 2.420.000 đồng.

Quá trình điều tra, tất cả đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo.

Về kê biên tài sản: Ha có sở hữu diện tích đất 775,0m², thuộc thửa 84, tờ bản đồ số 02 tại khu phố R, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh, H, H và L không có tài sản.

Tại bản Cáo trạng số: 07/CT- VKSGD ngày 28 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân Hện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Hồ Đức H mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng đến 18 tháng. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Xử phạt Võ Thành L mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng đến 18 tháng. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Xử phạt Nguyễn Văn H mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng đến 18 tháng. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Xử phạt Nguyễn Văn Ha mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12 tháng đến 18 tháng. Phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc kháng nghị về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo thực hiện: Khoản 11 giờ 30 phút ngày 02-11-2020, tại quán cà phê Gió Đồng thuộc ấp Bàu Vừng, xã Phước Trạch, Hện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh các bị cáo Nguyễn Văn H, Võ Thành L, Hồ Đức H và Nguyễn Văn Ha tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền. Đến 13 giờ 45 phút cùng ngày các bị cáo đang đánh bạc thắng thua bằng tiền, trong đó: Ha thua 140.000 đồng, H thua 50.000 đồng, H thua 90.000 đồng, L thắng 280.000 đồng thì Công an xã P đến bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo dùng vào việc đánh

bạc là 8.760.000 đồng. Do đó hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự;

[3] Vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo biết việc đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện, làm mất trật tự trị an tại địa phương, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội. Nên phải xử phạt các bị cáo một mức án thật nghiêm trọng xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo thì thấy: Bị cáo H chuẩn bị bài và tham gia số tiền nhiều hơn các bị cáo khác nên bị cáo H phải chịu mức án cao hơn so với các bị cáo khác, nhưng các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, đồng thời các bị cáo có khả năng tự cải tạo được nên áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-8-2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao đối với các bị cáo.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà các bị cáo đã thực hiện.

[5] Tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Riêng bị cáo Ha có anh ruột là liệt sỹ.

[7] Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại nam (67), màu sơn đen, biển số 70L1A-0799, số khung SS50260135, số máy SS50E240769, dung tích xi lanh 49cm³ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 105, màu xanh, số Imei: 357286080407665 của bị cáo Ha; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A7, màu hồng, số Imei: 353465102108931, mặt sau có vết nứt gần vị trí camera của bị cáo H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J5, màu hồng, số Imei: 357656082761899 của bị cáo H ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xanh đen, số Imei: 860777053775898 của bị cáo L.

Đối với một bàn nhựa màu đỏ; 03 cái ghế xếp bằng kim loại màu đen, có dây bằng nhựa màu xanh đỏ; 02 cái võng bằng vải của ông Trần Văn D không liên quan quan đến việc các bị cáo phạm tội nên tuyên trả cho ông D;

Đối với 52 lá bài tây do các bị cáo dùng đánh bạc thắng thua bằng tiền nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 58.760.000 đồng trong đó các bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 8.760.000 đồng nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước, còn lại 50.000.000 đồng là của vợ chồng bị cáo L không liên quan đến việc đánh bạc nên trả lại cho vợ chồng bị cáo L, chị H.

Tiếp tục duy trì lệnh kê biên tài sản số 04/LKB-CSĐT-HS ngày 30-11-2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Dầu đối với diện tích đất 775,0m² thửa số 84, tờ bản đồ số 02, loại đất sử dụng riêng, mục đích sử dụng

trồng cây lâu năm thuộc khu phố R, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 681409 do UBND huyện Gò Dầu cấp ngày 20-12-2006 cho Nguyễn Văn Ha đứng tên để đảm bảo thi hành án.

[8] Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa xét thấy cần phạt bổ sung các bị cáo: Hồ Đức H, Võ Thành L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ha (H) mỗi bị cáo 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Hồ Đức H, Võ Thành L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ha (H) phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Hồ Đức H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo H 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Xử phạt Võ Thành L 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo L 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Xử phạt Nguyễn Văn H 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo H 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Xử phạt Nguyễn Văn Ha (H) 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Phạt bổ sung bị cáo Ha (H) 10.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước.

Giao các bị cáo: Hồ Đức H về UBND xã P và bị cáo Nguyễn Văn Ha (Hoàng) về UBND thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; bị cáo Võ Thành L và bị cáo Nguyễn Văn H về UBND xã L, thị xã C, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách; trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên trả cho các bị cáo: Ha 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại nam (67), màu sơn đen, biển số 70L1A-0799, số khung SS50260135, số máy SS50E240769, dung tích xi lanh 49cm³ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, loại 105, màu xanh, số Imei: 357286080407665; H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy A7, màu hồng, số Imei: 353465102108931, mặt sau có vết nứt gần vị trí camera; H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, loại Galaxy J5, màu hồng, số Imei: 357656082761899; L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu xanh đen, số Imei: 860777053775898;

Tuyên trả cho ông Trần Văn D một bàn nhựa màu đỏ; 03 cái ghế xếp bằng kim loại màu đen, có dây bằng nhựa màu xanh đỏ; 02 cái võng bằng vải;

Tịch thu tiêu hủy 52 lá bài tây.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 8.760.000 đồng

Tuyên trả cho bị cáo Võ Thành L và chị Đoàn Thị Mỹ H số tiền 50.000.000 đồng.

Tiếp tục duy trì lệnh kê biên tài sản số 04/LKB-CSĐT-HS ngày 30-11-2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đối với diện tích đất 775,0m² thửa số 84, tờ bản đồ số 02, loại đất sử dụng riêng, mục đích sử dụng trồng cây lâu năm thuộc khu phố R, thị trấn G, huyện G, tỉnh Tây Ninh; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 681409 do UBND huyện Gò Dầu cấp ngày 20-12-2006 cho Nguyễn Văn Ha đứng tên để đảm bảo thi hành án.

3. Án phí: Căn cứ Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Mỗi bị cáo Hồ Đức H, Võ Thành L, Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Ha (H) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, báo cho các bị cáo và chị H biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh. Riêng anh D có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền tự thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Gò Dầu;
- Sở tư pháp tỉnh nơi BC ĐKNKTT;
- CCTHADS huyện Gò Dầu;
- Công an huyện Gò Dầu (02 bản);
- Công an xã nơi các bị cáo cư trú;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Tài